

Số: 184/BC-HĐND

Cà Mau, ngày 08 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

**Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý,
thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Công văn số 105/HĐND-TT ngày 26/5/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về việc phân công thẩm tra văn bản trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XI. Ngày 03/6/2026, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh tổ chức Hội nghị thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo đến đại biểu HĐND tỉnh một số nội dung cơ bản, như sau:

1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; vấn đề còn ý kiến khác nhau

a) Sự cần thiết

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước (Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN); HĐND tỉnh Cà Mau và Bạc Liêu trước họp nhất đã ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau¹. Sau họp nhất, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2025 về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do HĐND

¹ Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 21/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau (Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND); Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành quy định định mức xây dựng dự toán và mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025, theo đó áp dụng Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Thời gian qua, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND đã góp phần thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Từ khi Nghị quyết có hiệu lực đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt 34 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (năm 2025: 20 nhiệm vụ; năm 2026: 14 nhiệm vụ). Các nhiệm vụ được triển khai đã cung cấp cơ sở khoa học phục vụ công tác quản lý, hoạch định chính sách; hoàn thiện quy trình công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; đóng góp tích cực góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cho thấy mức chi quy định tại Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND chưa thực sự tạo sức hấp dẫn để thu hút các tổ chức, chuyên gia và nhà khoa học có trình độ cao tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Năm 2025, trong 20 nhiệm vụ được phê duyệt có 03 nhiệm vụ phải tổ chức tuyển chọn lần thứ hai và 01 nhiệm vụ phải tuyển chọn lần thứ ba do không có tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì; năm 2026 có 02 nhiệm vụ phải tuyển chọn lại lần thứ hai vì lý do tương tự. Bên cạnh đó, việc huy động các chuyên gia, nhà khoa học có uy tín tham gia các hội đồng tư vấn còn gặp khó khăn, một trong những nguyên nhân là mức thù lao chưa tương xứng với yêu cầu chuyên môn và trách nhiệm tư vấn. Mặt khác, Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND được ban hành trước khi có chính sách mới về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số như Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN, Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN của Bộ Khoa học – Công nghệ², nên một số nội dung không còn phù hợp với yêu cầu thực tiễn, chưa bao quát đầy đủ các hoạt động đổi mới sáng tạo và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND đã được thay thế bằng Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN³.

Từ cơ sở thực tiễn nêu trên, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết nhằm bảo đảm tính thống nhất, phù hợp với quy định hiện hành; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí; đồng thời nâng cao hiệu quả thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Căn cứ pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

² Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN); Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN).

³ Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN hết hiệu lực thi hành khi Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2026.

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Nghị định 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đối với một số nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tại khoản 3 Điều 2 quy định *“Căn cứ định mức quy định tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này”*.

Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán một số nội dung chi ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tại khoản 3 Điều 3 quy định *“Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều này, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này”*.

Căn cứ cơ sở pháp lý nêu trên, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau là đúng thẩm quyền và đảm bảo quy định của pháp luật.

c) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- *Phạm vi điều chỉnh*: Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN và khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN.

- *Đối tượng áp dụng*: Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện nhiệm vụ

khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Nhìn chung, dự thảo Nghị quyết đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, phù hợp với nội dung quy định cụ thể của văn bản và các quy định có liên quan.

- *Về nội dung, mức chi*: dự thảo Nghị quyết quy định ở ba nhóm. Cụ thể;

(1) Nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh: Một số mức chi được quy định bằng với mức chi cụ thể quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BKHCHN; một số mức chi thực hiện theo quy định Nghị quyết HĐND tỉnh Cà Mau và các quy định hiện hành.

(2) Nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh: Một số mức chi được quy định bằng 80% mức chi cụ thể quy định tại Thông tư số 39/2025/TT-BKHCHN; một số mức chi thực hiện theo quy định Nghị quyết HĐND tỉnh Cà Mau và các quy định hiện hành.

(3) Nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở: Mức chi hoạt động của các Hội đồng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi hoạt động của tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; chi thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở áp dụng bằng 80% mức chi cấp tỉnh quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 2, điểm a khoản 2 Điều 2 và điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị quyết này. Các nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp cơ sở khác áp dụng bằng nội dung và mức chi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh.

Nhìn chung, nội dung, mức chi của dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo hướng cập nhật, bám sát các quy định của Thông tư số 38/2025/TT-BKHCHN, Thông tư số 39/2025/TT-BKHCHN; các mức chi phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương, bảo đảm không vượt quá mức chi do cơ quan có thẩm quyền quy định, đồng thời góp phần nâng cao khả năng thu hút các tổ chức, chuyên gia, nhà khoa học.

d) Ý kiến đại biểu và những vấn đề còn ý kiến khác nhau

- Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu thảo luận, thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết; trình tự, quy trình soạn thảo; về thẩm quyền của HĐND tỉnh; sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật.

- Tuy nhiên, đại biểu đề nghị cơ quan trình tiếp tục rà soát, đối chiếu toàn

bộ các nội dung và mức chi với quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN và Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN để bảo đảm tính thống nhất, tránh trùng lặp hoặc bỏ sót nội dung chi, mức chi, nhất là các mức chi áp dụng thực hiện theo viện dẫn văn bản của cấp trên, của địa phương. Trong đó lưu ý rà soát kỹ một số điều khoản điểm trong dự thảo Nghị quyết, như sau: Điểm a, điểm c khoản 6 Điều 2; khoản 7 Điều 2; điểm b khoản 2 Điều 3; khoản 4 Điều 3; khoản 6 Điều 3 và khoản 12 Điều 3.

- Ngoài ra, đại biểu đóng góp về câu chữ, cách thức trình bày.
- Cơ quan trình dự thảo Nghị quyết tiếp thu ý kiến của đại biểu.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực tế của địa phương.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với những nội dung và nguyên tắc được quy định trong Hiến pháp. Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống văn bản pháp luật có giá trị pháp lý hiện hành, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Việc ban hành Nghị quyết không làm phát sinh thủ tục hành chính; góp phần tạo động lực thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ được phân cấp

Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của địa phương theo phân cấp hiện hành; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

a) Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày:

Dự thảo Nghị quyết đã thực hiện đảm bảo theo quy định tại Nghị định số

78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 78/2025/NĐ-CP); Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

b) Trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị quyết:

Trước khi xây dựng nghị quyết, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị định và thông tư, làm cơ sở để UBND tỉnh triển khai xây dựng nghị quyết⁴.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo nghị quyết, đã thực hiện xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ⁵.

Trong quá trình xây dựng văn bản, cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo, xây dựng tờ trình, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp dự thảo và các tài liệu có liên quan; đồng thời, đăng tải các tài liệu này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Nội dung dự thảo Nghị quyết được Sở Tư pháp tổ chức thẩm định đúng quy trình. Trước khi gửi hồ sơ đến Ban của HĐND tỉnh thẩm tra, hồ sơ dự thảo nghị quyết có gửi xin ý kiến của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh⁶. Hồ sơ gửi thẩm tra cơ bản đảm bảo quy định.

Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết, chưa có nội dung ý kiến đóng góp của Sở Nội vụ, Sở Tài chính theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Mặt khác, báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp chưa có nội

² Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành danh mục nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết tại Nghị định và Thông tư của Bộ trưởng.

⁵ Hồ sơ trình thẩm tra gồm: (1) Tờ trình số 378/TTr-UBND ngày 20/5/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết; (3) Báo cáo số 584/BC-STP ngày 29/4/2026 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết; (4) Báo cáo số 261/BC-KHCN ngày 05/5/2026 của Khoa học và Công nghệ về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; (5) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết; (6) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết và các văn bản đóng góp ý kiến của các sở ngành, địa phương và các văn bản khác có liên quan theo quy định.

⁶ Công văn số 6557/UBND-KGVX ngày 06/5/2026 của UBND tỉnh; Báo cáo số 283/BC-SKHCN ngày 12/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ.

dung thẩm định về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định tại điểm d khoản 26 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Tại Hội nghị thẩm tra, Ban đề nghị UBND tỉnh bổ sung các hồ sơ và nội dung nêu trên để đảm bảo quy định.

7. Quan điểm của Ban

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh (Ban) thống nhất với ý kiến đóng góp của đại biểu tại điểm d mục 1 của báo cáo này. Đề nghị cơ quan trình tiếp tục rà soát, đối chiếu toàn bộ các nội dung và mức chi với quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN và Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN để bảo đảm tính thống nhất, tránh trùng lặp hoặc bỏ sót nội dung chi, mức chi.

Sau Hội nghị thẩm tra, cơ quan trình đã tiếp thu, rà soát và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến thảo luận của đại biểu tại Hội nghị thẩm tra và theo quan điểm của Ban. Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh nhận thấy dự thảo Nghị quyết (sau khi được hoàn thiện theo ý kiến thẩm tra) được xây dựng có đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý, thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau, trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XI, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở KHCN; Sở Tư pháp; Sở Tài chính, Sở Nội vụ;
- Khách mời Kỳ họp thứ 3;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, QT.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Huỳnh Dao